TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

SỐ: 28/2024/QĐST-DS

Quận H, ngày 12 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02/8/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2023/TLST-DS ngày 21/6/2023;

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ trụ sở: Số 89 phố L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A – Chức danh: Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Pháp lý theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/07/2020 của Ông Ngô Chí D.

Công ty G là người kế thừa nghĩa vụ theo Hợp đồng mua bán nợ số 3-30/6/2023/VPB-GLX ngày 30/06/2023 và Phụ lục hợp đồng kèm theo được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V và Công ty TNHH mua bán nợ G.

Ông Phạm Văn H (CCCD số 035099001xxx do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 10/01/2023) và ông Nguyễn Tiến Th là đại diện theo văn bản ủy quyền số

17/2023/UQKK-GLX DT VPN ngày 18/9/2023 cho Công ty TNHH mua bán nợ G (Công ty G).

Công ty cổ phần M (Kế thừa quyền và nghĩa vụ Công ty TNHH mua bán nợ G).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T – Chức vụ: Tổng giám đốc. Theo hợp đồng mua bán nợ số 09/HĐMBN/G-J ngày 12/7/2024.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Huy M theo văn bản ủy quyền số 06/2024/UQ – TGĐ ngày 11/7/2024.

Uỷ quyền lại: Ông Phạm Văn H và ông Nguyễn Thành D – Chuyên viên xử lý nợ

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hoàng Đ, sinh năm 1981.

Chỗ ở: Xóm 3, tổ 01, phường T, quận H, thành phố H.

Uỷ quyền: Bà Đặng Thị L, sinh năm 1976.

Chỗ ở: P320, K6, Khu đô thị V, phường G, quận L, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Hoàng Đ ủy quyền cho bà Đặng Thị L xác nhận nợ ngân hàng V (Nay Công ty TNHH mua bán nợ G) nay là công ty cổ phần M là tính đến ngày 18/7/2024:

- Nợ gốc: 2.821.439.144 đồng
- Nợ lãi: 3.009.372.695 đồng tính đến ngày 18/7/2024
- Tổng cộng: 5.830.811.839 đồng.

2.2. Hai bên thống nhất phương án trả nợ cụ thể như sau:

- Phần nợ gốc và lãi 5.830.811.839 đồng được thanh toán trả hết trong thời điểm ngày 31/10/2024.

- Bà Đ tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán phần nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn và các khoản phí phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn theo hợp đồng thỏa thuận giữa hai bên kể từ ngày 18/7/2024 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

2.2.1.Nếu đến kỳ thanh toán cuối cùng mà không trả được nợ thì bên bị đơn vẫn phải tiếp tục trả kể từ ngày tiếp theo với mức lãi suất đã thỏa thuận theo các hợp đồng tín dụng trên số tiền gốc còn phải thanh toán.

2.2.2. Nếu bà Nguyễn Thị Hoàng Đ vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Công ty cổ phần M có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mại tại sản đảm bảo là:

- 01 xe ô tô mang nhãn hiệu MAZDA 3, số khung: 5AA6JC106519, số máy: P520543867, BKS: xxF-5x0.37, Giấy hẹn lấy đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát

giao thông Công an thành phố H cấp ngày 18/12/2022 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Chi tiết Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2011193041423 ký ngày 12/12/2020 giữa ngân hàng V với bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ … được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

- 01 xe ô tô mang nhãn hiệu VINFAST Lux A2.0, số khung: RPXAB1RSFMV000859, số máy: 210270017VF20SED, BKS: xxG-9x0.10, Giấy hẹn lấy đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố H cấp ngày 02/04/2021 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Chi tiết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103173493851 ký ngày 06/04/2021 giữa VPBank với bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ … được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

- 01 xe ô tô mang nhãn hiệu VINFAST, số khung: RPXAB2RSGMV001167, số máy: 210480050VF20SED, BKS: xxG-9x3.15, Giấy hẹn lấy đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố H cấp ngày 02/04/2021 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Chi tiết Hợp đồng cho vay kiêm Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103203507662 ký ngày 06/04/2021 giữa VPBank với bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ … được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

- 01 xe ô tô mang nhãn hiệu VINFAST, số khung: RPXAB1RSFMV002312, số máy: 210700026VF20SED, BKS: xxG-9x7.23, Giấy hẹn lấy đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố H cấp ngày 02/04/2021 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Chi tiết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2103173493851 ký ngày 23/04/2021 giữa ngân hàng V với bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ… được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

- 01 xe ô tô mang nhãn hiệu VINFAST, số khung: RPXAB1RSGMV001452, số máy: 210510029VF20SED, BKS: xxH-02x.45, Giấy hẹn lấy đăng ký xe ô tô do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố H cấp ngày 28/04/2021 thuộc quyền sở hữu/ sử dụng của bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Chi tiết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2104273666527 ký ngày 28/04/2021 giữa ngân hàng V với bà Nguyễn Thị Hoàng Đ. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ… được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản Thế chấp.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hoàng Đ tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 56.915.406 đồng (Năm mươi sáu triệu chín trăm mười lăm nghìn bốn trăm

lẻ sáu đồng). Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.Vì vậy được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000085 ngày 15/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận H là 57.057.633 đồng (Năm mươi bảy triệu không trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm ba mươi ba đồng) từ Chi cục thi hành án dân sự quận H.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự;
- VKS nhân dân quận H;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế H